

SSIAM VNFIN LEAD ETF



THÔNG TIN QUỸ – THÁNG 11/2021

THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ

TÊN QUỸ	SSIAM VNFIN LEAD ETF
CHỈ SỐ THAM CHIẾU	VNFIN LEAD Index
SÀN NIÊM YẾT	Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSX)
BẮT ĐẦU HOẠT ĐỘNG	24/02/2020
QUY MÔ QUỸ	3.280,68 tỷ Đồng (~141,8 triệu USD) (tại ngày 30/11/2021)
TIỀN TỆ	VNĐ
CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ	Công ty Quản lý quỹ SSI (SSIAM)
GIÁ DỊCH VỤ QUẢN LÝ	0,65%
TỔNG SỐ LƯỢNG CCQ LƯU HÀNH	151.900.000

CHỈ SỐ CƠ BẢN CỦA QUỸ

SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU	19
HỆ SỐ P/E	11,97x
HỆ SỐ P/B	2,13x

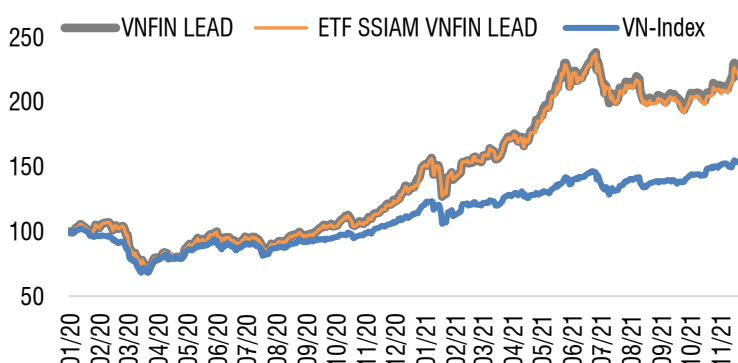
Nguồn: Bloomberg, SSIAM

HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ

	NAV/CCQ (VNĐ)	Tăng trưởng (%)			
		1 tháng	3 tháng	Từ đầu năm	Từ ngày thành lập
ETF SSIAM VNFIN LEAD	21.597,66	5,68%	8,71%	59,28%	115,98%
VNFIN LEAD		5,86%	9,17%	61,24%	119,52%

(* Ngày kết thúc đăng ký góp vốn: 10/01/2020.

Dữ liệu hoạt động để cập ở đây thể hiện hiệu quả hoạt động trong quá khứ, không đảm bảo kết quả tương lai. Giá trị lợi nhuận và số tiền gốc của khoản đầu tư sẽ thay đổi, theo đó giá trị chứng khoán của nhà đầu tư khi bán có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị vốn ban đầu.



MÔ TẢ VỀ QUỸ

Quỹ SSIAM VNFIN LEAD ETF hướng tới đạt hiệu quả đầu tư bám sát mức sinh lời thực tế của Chỉ số VNFIN LEAD trong tất cả các giai đoạn.

Quỹ áp dụng chiến lược đầu tư thụ động và đầu tư vào các cổ phiếu cấu thành chỉ số VNFIN LEAD. Quỹ không hướng tới đạt hiệu quả vượt trội so với Chỉ số VNFIN LEAD hoặc đưa ra các biện pháp phòng thủ khi TTCK Việt Nam giảm điểm.

Với việc đầu tư thụ động, Quỹ có thể duy trì tỷ lệ vòng quay danh mục thấp hơn các quỹ có chiến lược đầu tư chủ động, từ đó giảm chi phí hoạt động cho Quỹ.

CHỈ SỐ THAM CHIẾU – VNFIN LEAD Index

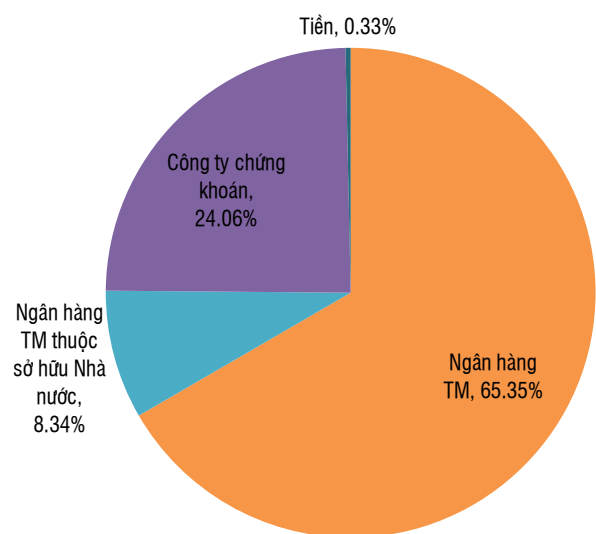
Chỉ số VNFIN LEAD là chỉ số bao gồm tối thiểu 10 cổ phiếu, được lựa chọn từ các cổ phiếu thành phần thuộc chỉ số ngành tài chính -

VNAIShare Financials index (viết tắt VNFIN) đạt tiêu chí lựa chọn với giới hạn tỷ trọng 15% đối với cổ phiếu đơn lẻ, có giá trị giao dịch tối thiểu 10 tỷ đồng và tỷ suất quay vòng tối thiểu 0,1%.

Chỉ số VNFIN LEAD đại diện cho 25,5% vốn hóa của thị trường chứng khoán Việt Nam.

Chỉ số được xem xét điều chỉnh theo khối lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng định kỳ 3 tháng/lần và các cổ phiếu thành phần 6 tháng/lần.

CƠ CẤU DANH MỤC TẠI NGÀY 30/11/2021 (%NAV)



CẬP NHẬT TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

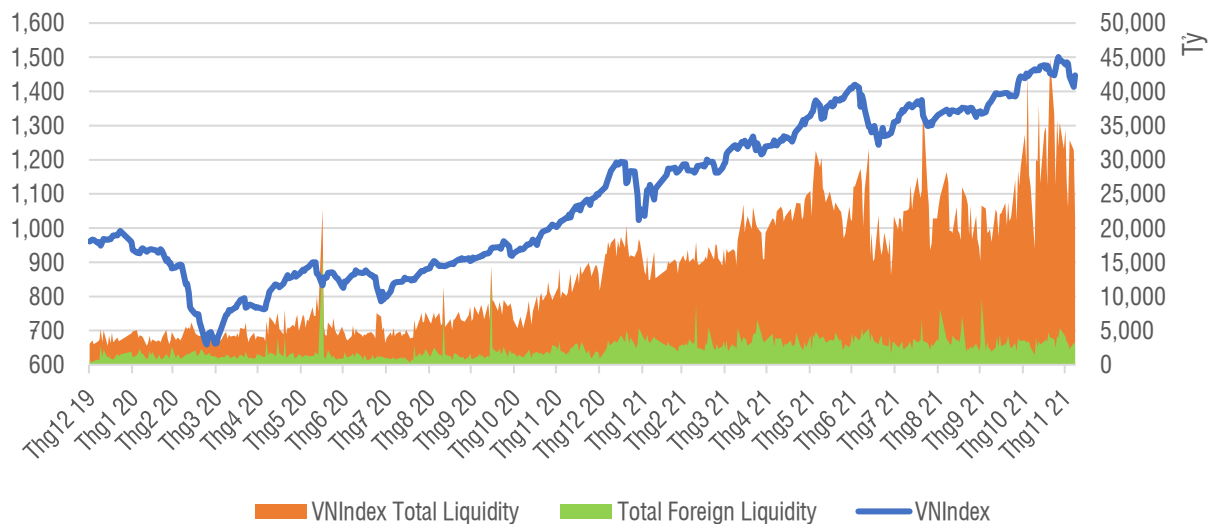
Tháng 11/2021 là tháng thị trường chứng khoán lập nhiều kỷ lục mới. Vào ngày 25, VNIndex kết thúc ở mức cao kỷ lục tại 1.500,81 điểm, vượt qua ngưỡng kháng cự tâm lý 1.500. Chỉ số đã giảm một chút vào cuối tháng nhưng vẫn ghi nhận mức lợi nhuận 2,4% so với tháng trước và 35,2% so với đầu năm. Thanh khoản đã tăng bùng nổ trên cả 3 sàn – đặc biệt, GTGD trung bình mỗi ngày của VNIndex đạt 32,1 nghìn tỷ đồng (tương đương với 1,4 tỷ đô), phản ánh mức tăng 42% so với tháng trước và là mức cao nhất trong lịch sử. Một lần nữa, điều này được thúc đẩy mạnh bởi các nhà đầu tư cá nhân, với số tài khoản giao dịch mới mở tăng vọt lên mức 220,000 trong tháng 11, cao hơn 50% so với kỳ lịch tháng trước đó. Tâm lý của các nhà đầu tư chủ yếu cho thấy khẩu vị rủi ro cao, đặc biệt là đặt cược vào các cổ phiếu với vốn hóa trung bình/nhỏ và cổ phiếu penny để kết thúc năm bùng nổ.

	1m	3m	6m	YTD	1Y	2Y	3Y	5Y
VNIndex	2.40%	11.37%	12.11%	35.24%	49.30%	25.25%	18.79%	19.71%
VN 30	0.35%	7.83%	4.80%	44.58%	60.57%	32.89%	21.11%	21.31%
VN 50	2.54%	10.67%	9.37%	49.61%	65.01%	35.48%	24.30%	
VN 100	3.44%	11.49%	10.17%	46.76%	63.49%	33.54%	22.25%	21.29%
Mid Cap	13.57%	24.10%	31.59%	66.46%	94.47%	51.35%	33.30%	23.60%
Small Cap	8.46%	34.87%	59.50%	97.59%	132.51%	69.13%	43.49%	27.39%
VN Finlead	5.86%	9.17%	-1.64%	61.48%	87.43%	51.39%		
VN Diamond	0.64%	11.25%	12.47%	63.32%	81.53%	43.31%		
MSCI Frontier	-4.59%	0.44%	5.45%	18.11%	24.87%	11.87%	11.18%	9.89%
MSCI Emerging	-4.07%	-6.93%	-10.68%	-4.21%	2.99%	10.58%	9.61%	9.87%
Thailand	-3.26%	-3.73%	-0.43%	11.38%	14.68%	2.47%	1.62%	3.93%
Indonesia	-0.75%	6.55%	11.05%	11.50%	18.95%	6.76%	5.02%	7.31%
Malaysia	-2.87%	-3.82%	-2.46%	-3.22%	1.20%	2.07%	0.06%	2.09%
Philippines	-12.35%	-8.91%	-3.94%	-8.47%	-4.55%	-6.97%	-2.81%	0.47%
Shanghai	0.47%	0.70%	0.50%	4.81%	7.34%	13.86%	13.82%	4.19%
Taiwan	2.60%	-0.03%	4.45%	21.25%	30.37%	26.85%	24.94%	17.64%
Korea	-4.43%	-11.13%	-11.07%	-0.72%	11.99%	19.06%	13.07%	9.73%
Pakistan	-2.09%	-2.72%	-1.58%	5.43%	12.81%	9.86%	6.10%	5.18%
Brazil	-1.69%	-14.79%	-20.36%	-13.88%	-6.00%	-2.21%	5.48%	11.26%

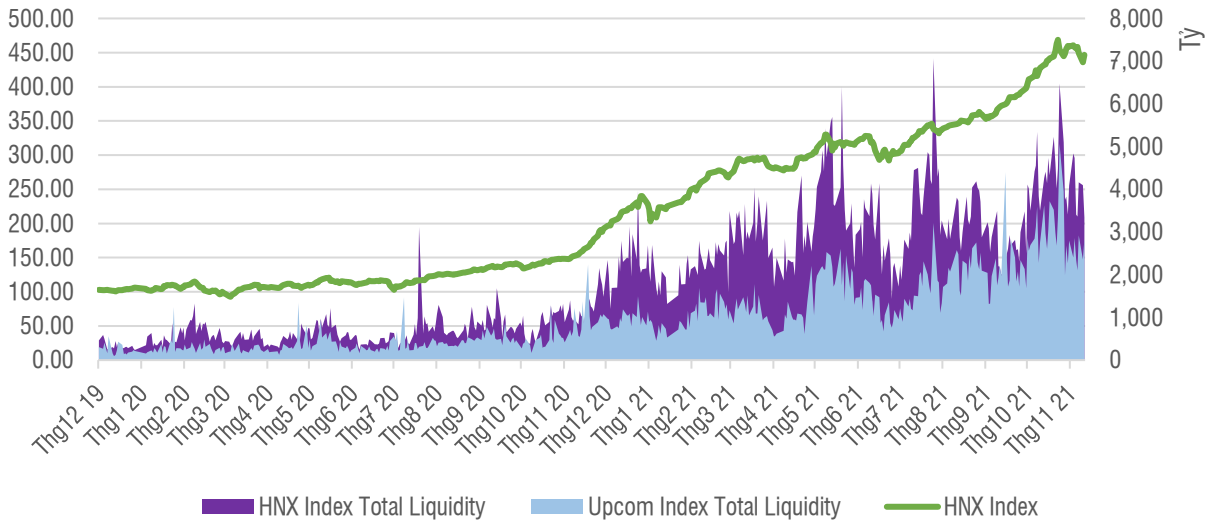
	1M		3M		YTD		1Y	
	Total Return (%)	Contribution %	Total Return (%)	Contribution %	Total Return (%)	Contribution %	Total Return (%)	Contribution %
VNIndex	2.40		11.37		35.24		49.30	
Financials	6.28	2.09	9.58	3.19	39.75	13.19	59.06	18.86
Real Estate	3.61	0.80	11.87	2.74	34.02	8.32	43.83	10.88
Consumer Discretionary	3.76	0.12	20.61	0.58	61.43	1.57	70.21	1.83
Consumer Staples	0.70	0.08	8.52	0.97	5.80	0.64	10.53	1.49
Information Technology	1.26	0.02	7.96	0.16	96.72	1.32	111.96	1.52
Materials	-6.49	-0.71	5.83	0.74	59.41	5.14	98.84	7.72
Industrials	10.55	0.82	27.62	2.04	48.79	3.56	63.72	4.64
Health Care	3.95	0.03	-2.52	-0.03	20.09	0.17	25.33	0.23
Utilities	-14.37	-0.87	11.08	0.68	16.96	1.09	25.71	1.72
Communication Services	-5.71	0.00	29.19	0.02	35.65	0.02	44.91	0.02
Energy	-0.94	-0.01	12.63	0.23	12.05	0.27	21.91	0.50
Not Classified	6.03	0.02	25.54	0.06	38.73	0.10	60.54	0.13

Nguồn: Bloomberg, SSIAM

VNIndex & Tổng thanh khoản (đồng)



HNX Index & Tổng thanh khoản (đồng)

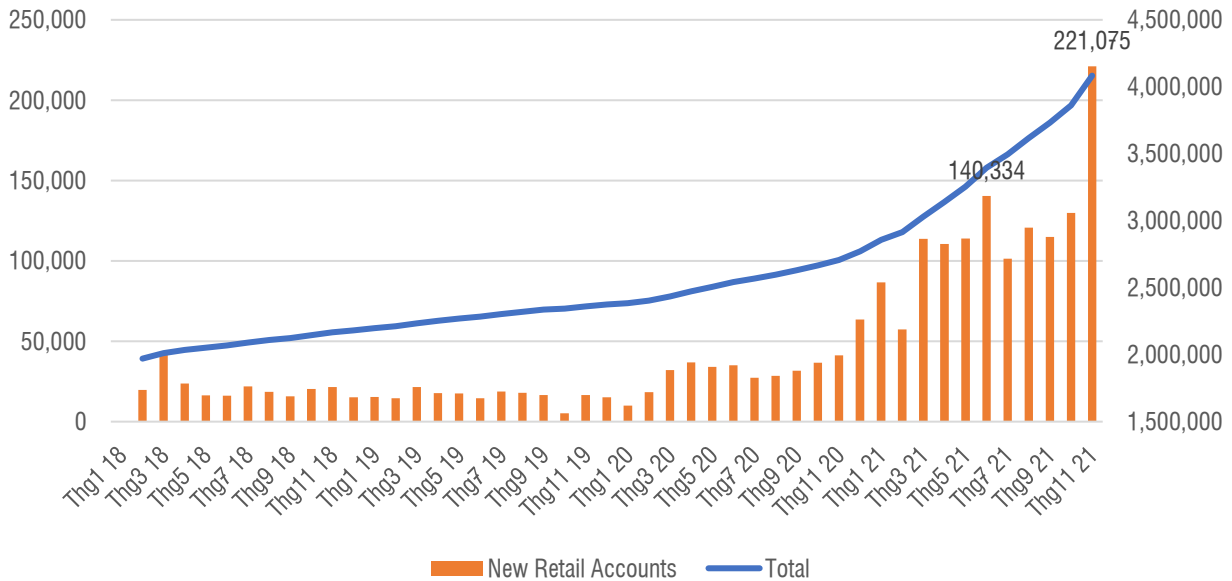


Nguồn: HOSE, HNX, UpCom, SSIAM

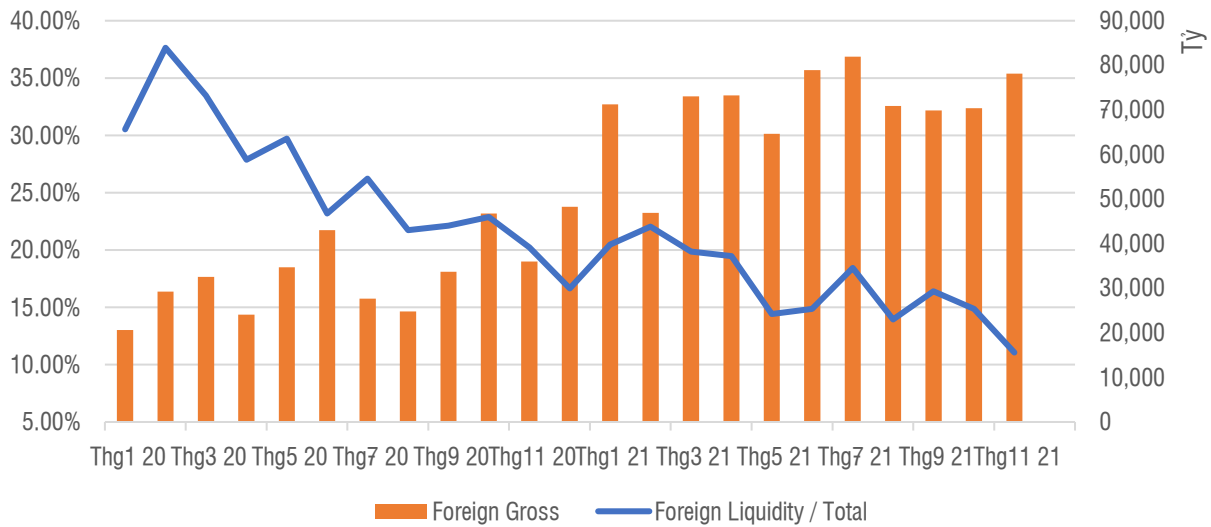
Thanh khoản

Một câu hỏi thích đáng ở trong tâm trí của mọi nhà đầu tư những ngày gần đây là về tính thanh khoản – sự tăng trưởng bùng nổ gần đây có phản ánh sự thay đổi cấu trúc lâu dài trên thị trường không? Liệu thanh khoản có bao giờ trở lại cạn kiệt khi các nhà đầu tư cá nhân không thể trụ qua những đợt điều chỉnh khốc liệt? Ý kiến cá nhân của chúng tôi là tính thanh khoản sẽ không biến mất – việc tham gia thị trường tăng trưởng theo số cấp nhân đang phản ánh một sự thay đổi mang tính thể hệ. Trong khi các thể hệ cũ như cha mẹ chúng ta do dự khi đầu tư vào thị trường chứng khoán và các sản phẩm tài chính nói chung, và hoạt động đầu tư của họ chỉ giới hạn với tiền gửi kỳ hạn tại các ngân hàng với tỷ giá tốt nhất, đổi tiền mặt sang đô-la Mỹ hoặc đồ trang sức vàng trong thời kỳ rủi ro, thế hệ trẻ sẵn sàng thử những khoản đầu tư mới mẻ hơn. Diễn đàn chứng khoán có những cuộc thảo luận sôi động xung quanh không chỉ về chủ đề chứng khoán truyền thống như cổ phiếu, trái phiếu, ETF hoặc chứng quyền đảm bảo mà còn về crypto, NFT, và thậm chí các kênh đầu tư không được giám sát và quản lý chặt chẽ bởi luật pháp như NDF FX và các kênh cờ bạc khác. Trong bối cảnh này, thị trường chứng khoán thực sự là một kênh đầu tư an toàn để tích lũy tài sản, ít nhất an toàn hơn để giữ khối tài sản mới được tích lũy từ crypto của những triệu phú mới nổi tuổi đôi mươi.

Số tài khoản giao dịch chứng khoán VSD



Hoạt động khối ngoại/tổng thanh khoản



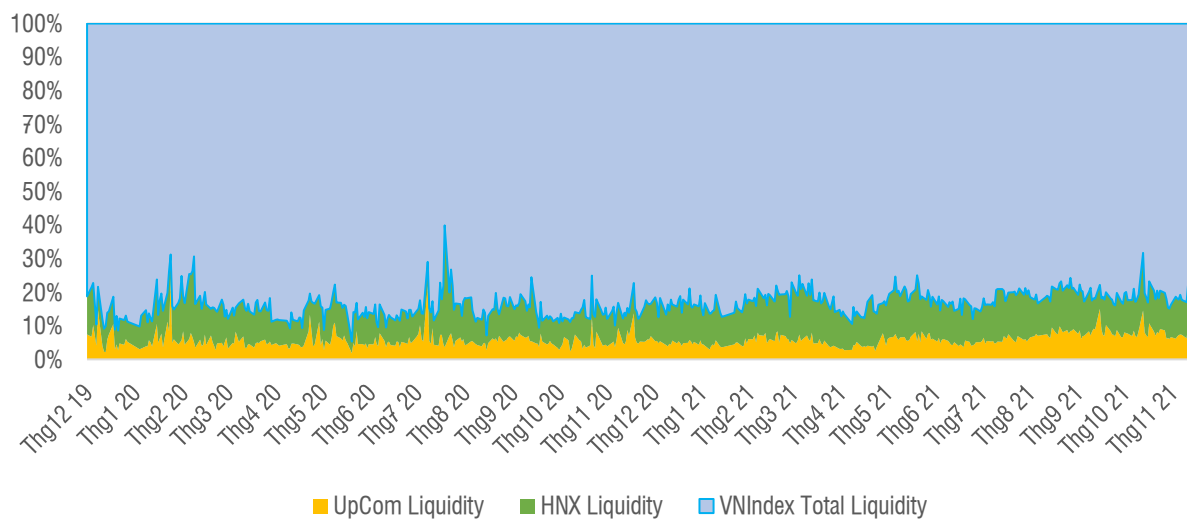
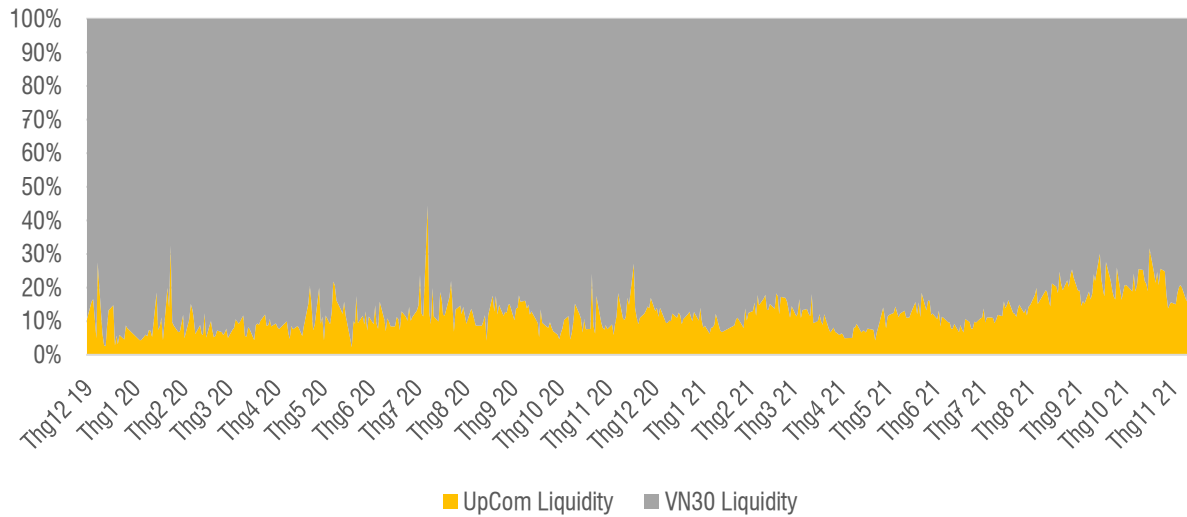
Nguồn: VSD, HOSE, SSIAM

Mặt khác, một người hoài nghi có thể lập luận rằng hoạt động kinh tế bị hạn chế trong thời gian qua và do đó đầu tư tư nhân sụt giảm do môi trường đại dịch khó khăn, trầm trọng hơn trong thời gian giãn cách xã hội chặt chẽ trong quý 3, thị trường chứng khoán hoàn toàn chỉ là nơi các doanh nghiệp thiết lập giao dịch tài chính, sinh lời trên mặt giấy tờ, và các nhà đầu tư cá nhân tham gia vào các hoạt động đầu cơ. Nói cách khác, khi việc mở rộng hoạt động kinh doanh gặp khó khăn và hạn chế việc tạo ra giá trị thật sự cho nền kinh tế và xã hội, thì việc sinh lời trên hoạt động giao dịch tài chính sẽ không bền vững. Trong vận động thị trường ở một chu kỳ tốt, thanh khoản sẽ mang lại thanh khoản, nhưng nếu thanh khoản hiện nay chỉ dựa trên nền tảng thiếu bền vững thì điều gì sẽ xảy ra khi tiếng nhạc dừng lại?

CẬP NHẬT TỔNG QUAN VĨ MÔ

Theo quan điểm của chúng tôi, câu trả lời cho câu hỏi ở trên được chia thành 2 điểm chính. Đầu tiên, nhà đầu tư cần xác định liệu tác động của dòng tiền từ thanh khoản cao có đang tạo bong bóng trong việc định giá tài sản hay không – liệu có phải quá nhiều lượng vốn đang theo đuổi quá ít tài sản có chất lượng hay không? Thứ hai, như đầu tư cần phải quay lại nhận định kinh tế cơ bản để xác thực luận điểm về việc tạo ra giá trị trên tăng trưởng thu nhập doanh nghiệp để từ đó định giá tài sản tài chính một cách tốt nhất.

Về luận điểm đầu tiên, mặc dù chúng tôi sẽ không ngây thơ và phủ nhận rằng thị trường có nhiều lúc thiếu hiệu quả và thường được biểu hiện qua những dấu hiệu như đà tăng giá phi lý của một số nhóm cổ phiếu mà thiếu đi các yếu tố cơ bản thúc đẩy tăng trưởng. Dù hiện tượng đầu cơ là có thật, chúng tôi cho rằng mức độ rủi ro đang bị phóng đại. Trong khi các cổ phiếu vốn hóa trung bình và nhỏ cũng như các cổ phiếu penny đều tăng giá ngoạn mục so với các cổ phiếu có tên tuổi với vốn hóa tốt, chúng tôi cho rằng đây là một hiện tượng toàn cầu chứ không chỉ ở riêng Việt Nam. Giống như GameStop hay AMC ở Mỹ, một số cổ phiếu Việt không có câu chuyện cơ bản cũng được hưởng mức tăng trưởng phi thường trong những tháng gần đây. Tuy nhiên, từ góc nhìn về rủi ro hệ thống vĩ mô, chúng tôi cho rằng đợt điều chỉnh ở nhóm vốn hóa trung bình và nhỏ sẽ không làm cạn kiệt thanh khoản trên toàn thị trường. Đơn giản là vì việc phân bổ tài sản và hoạt động giao dịch của các nhà đầu tư tại các nhóm nhỏ và penny đó vẫn còn rất hạn chế so với VN30. Phân tích của chúng tôi về phân bổ thanh khoản trên sàn UpCom so với trên sàn HNX, HSX hay VN30 cho thấy ngay cả khi ở đỉnh, thanh khoản trên sàn UpCom vẫn chỉ ở mức thấp và khá khiêm tốn so với tổng thanh khoản trên toàn thị trường. Như chúng ta đã lưu ý ở báo cáo tháng trước, không chỉ chúng tôi mà cả Shakespeare cũng đã cảnh báo các nhà đầu tư rằng “Chớ thấy sáng mà ngỡ là vàng”, và chúng tôi tiếp tục cho rằng VN30 vẫn đang ở vùng giá giá trị cho tầm nhìn 2022 và dài hạn.



Nguồn: HOSE, HNX, UpCom, SSIAM

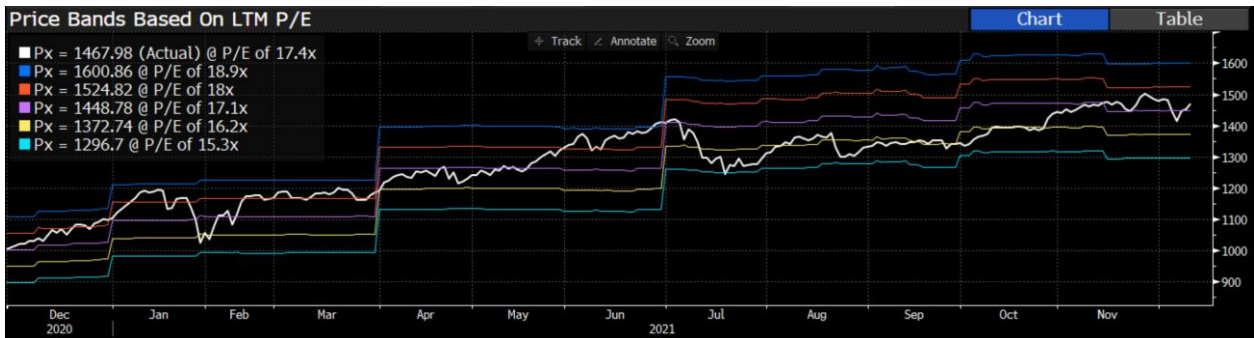
Về luận điểm thứ hai, nhận định của chúng tôi là lạc quan về việc doanh nghiệp sẽ tiếp tục tạo ra những giá trị thật cho nền kinh tế thay vì đơn giản là thủ thuật kế toán và giao dịch tài chính để cải thiện biên lợi nhuận, do đó sẽ vẫn là động lực chính thúc đẩy lợi nhuận doanh nghiệp và định giá thị trường vào năm 2022. Dữ liệu kinh tế vĩ mô cho thấy những dấu hiệu hứa hẹn về việc dòng vốn FDI quay trở lại hỗ trợ sản xuất công nghiệp IIP và xuất khẩu – chúng tôi thấy các nhà máy ở các khu công nghiệp và trung tâm kinh tế đã tăng mức công suất lên 80-90%. Chính sách tiền tệ của NHNN sẽ tiếp tục được mở rộng, đặc biệt để hỗ trợ tăng trưởng tín dụng trong ngành ngân hàng, giúp tăng cung tiền, giảm lãi suất, từ đó khuyến khích hoạt động mở rộng kinh doanh và đầu tư tư nhân. Đầu tư công cũng là chủ đề chính trong vài tháng qua, với gói kích thích tài khóa hiện đang được thảo luận tại Quốc Hội, được hỗ trợ bởi dự trữ ngoại hối đã tích lũy tốt và cán cân thương mại trở lại thặng dư trong những tháng gần đây. Việc nền kinh tế trở lại hoạt động bình thường với sự trợ giúp của vắc xin và các chính sách chiến lược sống chung với Covid đang được áp dụng tại các đô thị địa phương sẽ dẫn cải thiện ngành dịch vụ và tiêu dùng trong nước. Rủi ro lạm phát đã được kiểm chế và cho đến nay chúng tôi chưa thấy bất kỳ dấu hiệu nào về việc gia tăng chi phí tài chính mà có thể tác động đến vĩ mô và làm thị trường tài chính bất ổn. Nói một cách ngắn gọn, chúng tôi tin rằng không có lý do gì kỳ vọng tăng trưởng lợi nhuận cơ bản của doanh nghiệp và việc tạo ra giá trị sẽ kém hơn vào năm 2022, và nếu lịch sử có thể cho chúng ta bất kỳ dấu hiệu nào, chúng tôi giả định rằng mức tăng trưởng EPS là 20% trong năm 2022 là nằm trong tầm với, đặc biệt khi so sánh với cơ sở tương đối thấp hơn năm 2021.

ĐỊNH GIÁ VNINDEX VÀO NĂM 2022

Tháng 11 nói riêng và 2021 là một năm nhiều cảm xúc đối với các nhà đầu tư. Thị trường đã tiến một bước rất xa, và câu hỏi được đặt ra không thể né tránh là liệu chúng ta còn có upside từ mức hiện tại hay không, hay VN Index bùng nổ đã tới ngưỡng đắt đỏ. Khi ngổ suy nghĩ đến mục tiêu thị trường năm 2022, tôi chợt nhớ đến lời bài hát “Fly me to the moon” của Frank Sinatra. Mặc dù đây có thể là sự lạc quan hơi thái qua khi dự báo trong ngắn hạn sẽ có nhiều biến động khi chỉ số sẽ kiểm định lại các ngưỡng kháng cự trước khi có một đợt bứt phá khác. Chúng ta cũng không nên ngạc nhiên với các hoạt động chốt lời này trong ngắn hạn. Mặc dù vậy, về dài hạn, chúng tôi nhận định rằng định giá thị trường một cách tổng thể là phù hợp với lịch sử và tiềm năng tăng trưởng thu nhập của doanh nghiệp. P/E cuối tháng 11 ở mức 17,5 lần, trong khi P/E dự phóng, tùy thuộc vào dự báo EPS của các nhà đầu tư, dao động từ 13,5 đến 14,5 lần, là con số hợp lý và thậm chí là rẻ theo quan điểm của chúng tôi. Do vậy, chúng tôi xin đưa ra một số nhận định về định giá thị trường cho năm 2022 – VNIndex hiện đang giao dịch ở mức trung bình trên cơ sở dòng tiền tương lai:

VNIndex	1,470
2021 EPS	85
Tăng trưởng 2022 EPS	20%
Fwd EPS (ước tính)	102

Vùng định giá	1 năm	2 năm	5 năm
P/E trung bình	17.1x	15.9	16.5
Độ lệch chuẩn (sd)	0.9x	1.7	1.7
- sd trung bình	16.2x	14.2x	14.8x
+ sd trung bình	18.0x	17.6x	18.2x
Vùng định giá	1,652 - 1,836	1,448 - 1,795	1,510 - 1,856
Tăng trưởng lợi nhuận	12.4% - 24.9%	-1.5% - 22.1%	2.7% - 26.3%



Nguồn: SSIAM, Bloomberg

Những rủi ro tiềm ẩn, dù đều hiện hữu ở bất kỳ thị trường nào, đều phải được phân tích. Theo quan điểm của chúng tôi, những trở ngại chính trong năm 2022 sẽ là những cú sốc từ bên ngoài thị trường thế giới hơn là do nội tại nền kinh tế. Rủi ro về tình hình đại dịch toàn cầu với biến thể Omicron, nhu cầu toàn cầu thấp hơn, sự gián đoạn trong chuỗi cung ứng toàn cầu tiếp diễn, cũng như hạn chế về dịch chuyển toàn cầu do việc hạn chế đi lại và các quốc gia đóng cửa biên giới là rủi ro mà chúng ta khó có thể định lượng. Mặt khác, chúng tôi đặt xác suất khá thấp đối với áp lực nợ xấu và áp lực giảm lên biên lợi nhuận lãi suất ngân hàng NIM, hoặc tăng trưởng thu nhập doanh nghiệp thấp hơn do môi trường kinh doanh khó khăn trong nước và trong bối cảnh giao thương quốc tế.

Nếu có ai hỏi về nhận định thị trường, lựa chọn của tôi luôn là cái nhìn lạc quan. Tuy nhiên, sự lạc quan này không phải lúc nào cũng là một phản ứng dựa vào cảm tính mà là nhờ lý trí. Thật vậy, các nghiên cứu học thuật và dữ liệu tài chính nhiều năm qua, chúng ta biết rằng thị trường sẽ luôn đi lên trong tương lai dài hạn. Và nếu tôi có thể đặt cược vào bất kỳ quốc gia nào, tôi sẽ đặt cược vào Việt Nam vì chúng tôi đã là một ngôi sao trong khu vực trong các bảng xếp hạng Biên giới / Mới nổi trong 10 năm qua.

Trong mùa lễ hội này, chúng tôi muốn gửi lời cảm ơn sâu sắc nhất đến các nhà đầu tư đã tin tưởng gửi gắm và đồng hành cùng chúng tôi. Chúng tôi mong đợi gửi đến quý vị những con số cuối năm trong báo cáo tiếp theo, nhưng chúng tôi khẳng định rằng nó sẽ tốt hơn rất nhiều các khuyến nghị đầu tư trên room của các môi giới cá nhân hay các chiến lược quản lý đầu tư chủ động hiện tại trên thị trường.

CHỈ SỐ NỔI BẬT TRONG THÁNG

Các chỉ số nổi bật trong tháng 11:

	Trailing P/E	Forward P/E	P/B	Tỷ suất lợi tức	ROE	Sharpe
VNIndex	17.5x	13.7x	2.8x	1.14%	15.83%	2.27
VN30	14.8x	12.1x	3.0x	0.70%	20.28%	2.65
VNX50	15.1x	11.7x	2.9x	0.66%	19.30%	2.88
Fin Lead	12.0x	9.3x	2.1x	0.21%	18.21%	2.62

DANH MỤC ĐẦU TƯ CỦA QUỸ (% NAV)

STT	Mã	Tên công ty	Tỷ trọng (%)	Vốn hóa (USD tr)	FOL	ROA (%)	ROE (%)	YTD 2021 (%)	P/E 2020	P/E 2021F	P/E 2022F
1	STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	15,03	2.397,06	30%	11,0	0,7	71,0%	24,0	16,9	11,3
2	VPB	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	14,23	7.373,59	15%	21,9	2,7	16,0%	8,9	7,5	6,2
3	MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	14,06	4.820,77	30%	21,7	2,3	26,1%	9,9	10,4	8,6
4	TCB	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	13,94	8.001,47	5%	22,1	3,7	64,4%	15,2	11,1	9,5
5	ACB	Ngân hàng TMCP Á Châu	10,90	3.958,59	30%	25,8	2,2	18,5%	9,4	9,6	8,1
6	SSI	Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn	7,79	2.416,03	100%	19,4	5,6	68,9%	28,2	24,0	22,8
7	CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	5,51	7.093,71	30%	18,6	1,2	-2,9%	9,2	9,4	7,9
8	VCB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam	2,82	16.138,32	22%	20,8	1,6	1,0%	22,1	15,8	13,2
9	MSB	Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam	2,79	1.747,33	22%	21,2	2,2	38,3%	14,4	10,3	8,1
10	HDB	Ngân hàng Phát triển TPHCM	2,44	2.673,34	23%	22,6	1,8	28,4%	12,0	9,8	8,9
11	LPB	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	2,39	1.186,17	100%	18,0	1,2	80,6%	13,1	10,3	6,1
12	TPB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong	2,17	2.324,89	30%	22,9	2,0	68,3%	14,2	11,8	10,2
13	SSB	Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	1,45	2.575,92	30%	17,9	1,4	N/A	32,6	31,9	26,6
14	VCI	CTCP Chứng khoán Bản Việt	1,24	1.169,14	5%	26,7	13,5	37,1%	16,8	26,0	24,8
15	OCB	Ngân hàng TMCP Phương Đông	0,98	1.681,54	30%	24,9	3,0	N/A	7,1	8,9	7,4
16	VIB	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	0,84	2.883,66	20%	28,9	2,3	30,25%	10,5	10,8	8,9
17	EIB	Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam	0,46	1.482,09	22%	5,7	0,6	42,3%	31,4	32,7	28,0
18	BID	Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	0,35	7.856,82	49%	12,2	0,6	-7,3%	30,6	16,5	15,1
19	BVH	Tập đoàn Bảo Việt	0,28	1.992,24	30%	8,9	1,2	-7,6%	30,3	25,8	21,6

THÔNG TIN LIÊN HỆ

SSI ASSET MANAGEMENT CO LTD

Business Development – Director

Mr. Ho Minh Tri (+84) 28 3824 2897 ext 1628 or (+84) 90 888 9669 trihm@ssi.com.vn

Portfolio Manager

Mr Nguyen Ba Huy Tel: (+84) 4 3936 6321 ext: 1605 huyvb2@ssi.com.vn

SSI SECURITIES CORPORATION (SSI)

Managing Director, Institutional Brokerage

Mr. Nguyen Anh Duc (+84) 979 585658 ducna1@ssi.com.vn

MIRAE ASSET SECURITIES (VIET NAM) LIMITED LIABILITY COMPANY (MAS)

Sales Manager

Mr. Dinh Quang Thien (+84) 90 2474538 thien.dq@miraeasset.com.vn

BIDV SECURITIES JOINT STOCK COMPANY (BSC)

Head of Structured Products

Mr. Vu Giang Son (+84) 91 668 1202 sonvg@bsc.com.vn

KHUYẾN CÁO

Tài liệu này được viết và phát hành bởi công ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI (SSIAM). Tài liệu này chỉ mang tính chất tham khảo và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Tài liệu này không phải là bản cáo bạch, lời đề nghị hay là bất kỳ cam kết nào của SSIAM. SSIAM không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi tài liệu này dưới mọi hình thức khi các vấn đề thuộc về quan điểm, dự báo và ước tính trong tài liệu này thay đổi hoặc trở nên không chính xác.

Trong trường hợp có bất kỳ thay đổi về thông tin nhà đầu trong Phần A của Hồ Sơ Nhà Đầu Tư đã gửi SSIAM, kính đề nghị Quý Nhà Đầu Tư cập nhật cho chúng tôi trong thời gian sớm nhất.

Tài liệu này không nên được sử dụng cho mục đích ghi nhận kế toán, thuế hay để đưa ra các quyết định đầu tư. Nhà Đầu Tư nên chú ý rằng kết quả hoạt động trong quá khứ không hàm ý đảm bảo cho kết quả hoạt động của Quý trong tương lai. Giá trị của một chứng chỉ quỹ và thu nhập của Quý có thể tăng hoặc giảm nên không thể được bảo đảm bởi Công Ty Quản Lý Quỹ. Trường hợp Nhà Đầu Tư nghi ngờ về quyết định đầu tư của mình thì nên tìm hiểu thêm thông tin hoặc tham khảo ý kiến chuyên gia để có quyết định đầu tư thích hợp.



AsianInvestor

“Asset Management Company of the Year – Vietnam” in 2012, 2014, 2021
“Fund Management Company of the Year (Onshore)” in 2015, 2016, 2017, 2018
“Best ETF Provider – Vietnam” in 2021

“Best Vietnam onshore Fund House” in 2010
“Best Asset Management Company in Vietnam” in 2015, 2016, 2017,
2018